

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch Giai đoạn 2 thực hiện Đề án  
“Tăng cường chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học vùng  
dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025”  
trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ**

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

*Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025”;*

*Căn cứ Quyết định số 2077/QĐ-BGDĐT ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Quyết định số 99/QĐ-BGDĐT ngày 06 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch nhiệm vụ năm 2021 của các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Mầm non, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Tiểu học,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch Giai đoạn 2 thực hiện Đề án “Tăng cường chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học

vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025” trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Mầm non, Giáo dục Tiểu học, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- BT. Nguyễn Kim Sơn (để b/c);
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc trung ương (để t/h);
- Sở giáo dục và đào tạo các tỉnh, TP trực thuộc trung ương (để t/h);
- Website: Bộ GD&ĐT;
- Lưu: VT, GDMN, GDTH.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**



**Ngô Thị Minh**

## KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số”  
trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 5006/QĐ-BGDĐT  
ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

### I. Mục đích yêu cầu

1. Tổ chức thực hiện có chất lượng, hiệu quả Giai đoạn 2 Đề án theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án, phát triển năng lực ngôn ngữ cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học người dân tộc thiểu số trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, tăng cường khả năng sẵn sàng cho trẻ mầm non người dân tộc thiểu số đến trường tiểu học; nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông vùng dân tộc thiểu số; góp phần bảo tồn tiếng nói, chữ viết và văn hóa của đồng bào các dân tộc thiểu số.

2. Việc thực hiện triển khai Đề án đảm bảo hiệu quả, thiết thực, huy động các nguồn lực cùng tham gia.

**II. Nhiệm vụ triển khai thực hiện:** Theo Phụ lục đính kèm.

### III. Tổ chức thực hiện

**1. Bộ Giáo dục và Đào tạo:** Giao Vụ Giáo dục Mầm non là đơn vị chủ trì trong quá trình chỉ đạo thực hiện Giai đoạn 2 Đề án.

- Ban hành công văn hướng dẫn địa phương thực hiện;

- Tham mưu với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành cơ chế, chính sách triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Phối hợp với các bộ, ngành, các tổ chức trong và ngoài nước có liên quan, Ủy ban nhân dân (UBND) các tỉnh có đông trẻ em mầm non người dân tộc thiểu số triển khai Kế hoạch; thực hiện xã hội hóa, huy động các nguồn lực thực hiện;

- Chịu trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra, giám sát địa phương thực hiện Đề án đảm bảo thiết thực, hiệu quả, đúng tiến độ.

**2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trẻ em người dân tộc thiểu số**

- Chỉ đạo sở giáo dục và đào tạo tổ chức xây dựng và triển khai kế hoạch Giai đoạn 2 thực hiện Đề án tại địa phương;



- Bố trí kinh phí, trực tiếp triển khai và bảo đảm hiệu quả của thực hiện Giai đoạn 2 Đề án tại địa phương;

- Ban hành các cơ chế chính sách cần thiết của địa phương đối với trẻ em mầm non, học sinh tiểu học người dân tộc thiểu số và đội ngũ giáo viên trực tiếp dạy trẻ em người dân tộc thiểu số trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ; đẩy mạnh xã hội hóa huy động nguồn vốn hợp pháp khác để từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất trường, lớp, trang thiết bị đồ dùng đồ chơi, học liệu trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, đặc biệt tại các nhóm, lớp, các điểm lẻ để nâng cao chất lượng giáo dục địa phương;

- Chỉ đạo bồi dưỡng tập huấn nâng cao năng lực tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non dạy trẻ em người dân tộc thiểu số; Hỗ trợ giáo viên dạy trẻ em người dân tộc thiểu số học tiếng dân tộc tại địa phương nơi giáo viên công tác để có thể áp dụng giáo dục song ngữ: tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ.

- Chỉ đạo việc đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phù hợp với tình hình thực tế của các trường mầm non, tiểu học có trẻ em người dân tộc thiểu số.

### **3. Sở giáo dục và đào tạo các tỉnh, thành phố có trẻ em người dân tộc thiểu số**

- Tham mưu với UBND xây dựng, ban hành Kế hoạch Giai đoạn 2, triển khai thực hiện; phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành đoàn thể và triển khai thực hiện các nội dung của Đề án hiệu quả, thiết thực, đúng lộ trình. Chỉ đạo các phòng giáo dục đào tạo xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện tốt các nội dung của Đề án.

- Hàng năm báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo cùng kỳ báo cáo tổng kết năm học.

## **IV. Kinh phí**

Kinh phí để thực hiện Đề án do ngân sách nhà nước cấp từ nguồn chi thường xuyên cho giáo dục và các nguồn kinh phí huy động, tài trợ hợp pháp khác từ cộng đồng, doanh nghiệp, tài trợ của nước ngoài và các tổ chức quốc tế.

Căn cứ Kế hoạch, các tỉnh, thành phố xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai và chỉ đạo, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ đúng lộ trình.

Trong quá trình triển khai thực hiện Đề án, có khó khăn, vướng mắc, các địa phương báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Vụ Giáo dục Mầm non) để được hướng dẫn, giải quyết./.



## PHỤ LỤC

### Kế hoạch triển khai Giai đoạn 2 (2021-2025) thực hiện Đề án

“Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến 2025”

(Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ) trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ

((Ban hành kèm theo Quyết định số 5006/QĐ-BGDĐT

ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

### I. GIÁO DỤC MẦM NON

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1	Xây dựng Kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện Đề án Giai đoạn 2	Kế hoạch chi tiết của UBND các địa phương có trẻ em DTTS, (danh sách theo phụ lục của Đề án) – bổ sung 3 tỉnh An Giang, Kiên Giang, Cần Thơ, là những tỉnh đã tham gia giai đoạn 1	- UBND các địa phương có trẻ em DTTS - Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các bộ, ngành có liên quan, UNICEF và một số tổ chức quốc tế	- Ban hành KH: 2021-2022 - Tổ chức thực hiện: 2022-2025.	
2	Lồng ghép các giải pháp thực hiện nội dung giáo dục song ngữ, tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non người dân tộc thiểu số trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ trong Đề án Phát triển GDMN vùng khó	Nội dung giải pháp thực hiện giáo dục song ngữ, tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non người dân tộc thiểu số trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ trong Đề án Phát triển GDMN vùng khó được ban hành	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Ban soạn thảo Đề án Phát triển GDMN vùng khó	2022	

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
3	Tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết, báo cáo Thủ tướng Chính phủ	Báo cáo Hội nghị	Bộ Giáo dục và Đào tạo	UBND các địa phương có trẻ em DTTS; Các đơn vị có liên quan	HN sơ kết: 2023; HN tổng kết: 2025.	
4	Kiểm tra, đánh giá, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện Đề án hàng năm, từng giai đoạn và kết thúc Đề án.	Báo cáo kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai Đề án	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các đơn vị có liên quan	2022-2023; 2024-2025	
5	Tuyên truyền, phổ biến về mục đích, ý nghĩa và sự cần thiết của Đề án.	Các bài viết/phóng sự chuyên đề (Báo hình, báo giấy, báo điện tử, ...)	UBND các địa phương có trẻ mầm non DTTS	Đài truyền hình trung ương, địa phương Các tổ chức, cá nhân liên quan	2021-2025	
6	Ban hành các cơ chế chính sách của địa phương đối với trẻ em người DTTS, giáo viên, cơ sở giáo dục mầm non thực hiện giáo dục song ngữ, tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non người dân tộc thiểu số trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ.	Nghị quyết, Đề án, chương trình của các địa phương.	UBND các địa phương có trẻ DTTS	Các đơn vị có liên quan	2021-2025	
7	Rà soát đầu tư xây dựng, mua sắm, từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất trường, lớp, trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, đặc biệt	- Báo cáo tình hình rà soát, thực hiện;	UBND các địa phương có trẻ DTTS	Các bộ, ngành có liên quan Các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức,	Giai đoạn 2: 2022-2025	



TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	tại các nhóm, lớp, các điểm lẻ để nâng cao chất lượng giáo dục địa phương.	- Kế hoạch thực hiện chi tiết cho các trường, điểm trường.		cá nhân trong, ngoài nước		
8	Bổ sung, thay thế, cung cấp thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi, học liệu phù hợp cho tất cả các nhóm, lớp, điểm trường mầm non, tiểu học ở các xã khó khăn, đặc biệt khó khăn có trẻ em người dân tộc thiểu số, phục vụ việc giáo dục song ngữ, tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ.	Thiết bị dạy học tại các trường, điểm trường được bổ sung, tăng cường.	UBND các tỉnh, thành phố có đông trẻ em người DTTS	UBND các tỉnh có trẻ mầm non và học sinh tiểu học người DTTS ; Các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước.	2022-2025	
9	Thiết kế và triển khai các chương trình trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm hỗ trợ cho cha, mẹ trẻ và cộng đồng trong việc tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ cho trẻ em.	Chương trình phát thanh tăng cường Tiếng Việt trên đài phát thanh địa phương; Bài viết trên một số báo, tạp chí chuyên ngành.	UBND các tỉnh, thành phố có đông trẻ em người DTTS Bộ Giáo dục và Đào tạo	Đài truyền hình, truyền thanh, báo, tạp chí trung ương, địa phương; Các tổ chức, cá nhân liên quan.	2021-2025	
10	Biên soạn sổ tay bồi dưỡng, tập huấn về tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ cho cha, mẹ trẻ em là người dân tộc thiểu số, cộng đồng	Sổ tay hướng dẫn tăng cường Tiếng Việt dành cho cha mẹ trẻ, cộng đồng được ban hành;	Bộ Giáo dục và Đào tạo Các địa phương	Các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước	Sổ tay hướng dẫn: 2023-2024.	



TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	vùng đồng bào dân tộc thiểu số để xây dựng môi trường phát triển ngôn ngữ tại gia đình và cộng đồng.		có trẻ mầm non người DTTS			
11	Rà soát, cập nhật các chương trình, tài liệu hướng dẫn và tổ chức các hoạt động giáo dục song ngữ, tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ phù hợp với chương trình mầm non và điều kiện thực tiễn vùng miền để triển khai mở rộng	Tài liệu hướng dẫn thực hiện giáo dục song ngữ, tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ hoàn thiện để triển khai mở rộng	Bộ Giáo dục và Đào tạo	UNICEF Việt Nam Các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước	6/2022	
12	Tham vấn, rà soát và xem xét các điều kiện của các địa phương áp dụng giáo dục song ngữ, tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ tại 9 tỉnh/3 vùng miền núi phía Bắc, Tây Nguyên và Tây Nam Bộ: Điện Biên, Hà Giang, Lào Cai, Gia Lai, Đắk Lắk, Kon Tum, Sóc Trăng, An Giang và Trà Vinh	- Báo cáo kết quả tham vấn, rà soát; - Lựa chọn tỉnh và trường mầm non thực hiện.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	UNICEF Việt Nam; Các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước	6-9/2022	

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
13	Triển khai thực hiện giáo dục song ngữ, tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ giai đoạn 1	Thực hiện giáo dục song ngữ trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ phù hợp với vùng miền	- Bộ Giáo dục và Đào tạo - Các sở giáo dục đào tạo có trẻ em người DTTS	Các sở giáo dục đào tạo có trẻ em người DTTS. UNICEF Việt Nam, Các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước	2022-2023	
13.1	Xây dựng các tài liệu, học liệu về giáo dục song ngữ trên cơ sở tiếng mẹ đẻ; Hướng dẫn phát triển tài liệu, học liệu phù hợp với dân tộc và bối cảnh	- Tài liệu hướng dẫn được thẩm định; - Hội thảo tập huấn hướng dẫn triển khai thực hiện.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các sở giáo dục đào tạo có trẻ em người DTTS. UNICEF Việt Nam, Các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước	2023	
13.2	Tập huấn năng lực đội ngũ thực hiện giáo dục song ngữ, tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ	Các lớp tập huấn thực hiện giáo dục song ngữ, tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ được thực hiện	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các sở giáo dục đào tạo có trẻ em người DTTS. UNICEF Việt Nam, Các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước	2022-2024	
13.3	Hỗ trợ kỹ thuật đối với giáo dục song ngữ, tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng	Các đoàn kiểm tra, giám sát, hỗ trợ	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các sở giáo dục đào tạo có trẻ em người DTTS.	2022-2025	

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	mẹ đẻ của trẻ					
13.4	Đánh giá, tổng kết, tài liệu hóa việc thực hiện giáo dục song ngữ trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo đánh giá;</li> <li>- Mô hình giáo dục song ngữ trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ phù hợp với địa phương</li> </ul>	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các sở giáo dục đào tạo có trẻ em người DTTS. UNICEF Việt Nam, Các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước	2023	
13.5	Khảo sát, rà soát xem xét các điều kiện để mở rộng (toàn quốc) về giáo dục song ngữ trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo kết quả khảo sát, rà soát diện rộng;</li> <li>- Hội thảo công bố kết quả khảo sát, danh sách các tỉnh đủ điều kiện thực hiện</li> </ul>	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các sở giáo dục đào tạo có trẻ em người DTTS. UNICEF Việt Nam, Các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước	2024	
13.6	Triển khai nhân rộng mô hình về giáo dục song ngữ trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ	Nhân rộng các mô hình điển hình về giáo dục song ngữ trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các sở giáo dục đào tạo có trẻ em người DTTS. UNICEF Việt Nam, Các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước	2024-2025	



TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
14	Bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số cho giáo viên dạy trẻ mầm non người DTTS trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ.	Các lớp bồi dưỡng	Các địa phương, các cơ sở giáo dục mầm non có trẻ là người DTTS.	UBND các tỉnh, thành phố có trẻ mầm non và học sinh tiểu học người DTTS Các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước	2022-2025	
15	Đưa nội dung giáo dục về giáo dục song ngữ trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ cho trẻ mầm non người DTTS vào chương trình đào tạo giáo viên mầm non, trong các trường đại học, cao đẳng sư phạm.	Học phần tự chọn Đào tạo sinh viên Khoa Giáo dục Mầm non đối với nội dung TCTV cho trẻ em mầm non người DTTS.	Các trường đại học, cao đẳng SP có đào tạo GVMN	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2022	
16	Biên soạn tài liệu, học liệu, tranh ảnh, băng đĩa về tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ phù hợp với đặc điểm dân tộc, ngôn ngữ mẹ đẻ của trẻ và văn hóa vùng miền, thân thiện với trẻ mầm non người dân tộc thiểu số.	Bộ Tài liệu tăng cường tiếng Việt dành cho trẻ mầm non người DTTS phù hợp với vùng miền được thẩm định.	- Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Địa phương có trẻ mầm non người DTTS	Các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước	2023	

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
17	<ul style="list-style-type: none"> <li>Hướng dẫn xây dựng môi trường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non người dân tộc thiểu số theo hướng khai thác, vận dụng các yếu tố văn hóa và ngôn ngữ mẹ đẻ của trẻ</li> <li>Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát thực hiện.</li> </ul>	<p>Ban hành công văn hướng dẫn xây dựng môi trường tiếng Việt trong các cơ sở giáo dục có trẻ mầm non người dân tộc thiểu số vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn;</p> <p>Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát.</p>	Bộ Giáo dục và Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>Các địa phương có trẻ mầm non và học sinh tiểu học người DTTS;</li> <li>Các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước.</li> </ul>	2022	
18	<ul style="list-style-type: none"> <li>Xây dựng bản đồ ngôn ngữ ở các tỉnh có nhiều dân tộc thiểu số nhằm hỗ trợ công tác giáo dục song ngữ trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ.</li> <li>Xây dựng phần mềm dạy học tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ cho trẻ mầm non người DTTS.</li> <li>Tập huấn, hướng dẫn sử dụng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Bản đồ ngôn ngữ các DTTS;</li> <li>Phần mềm hỗ trợ dạy học tiếng Việt trẻ mầm non người DTTS;</li> <li>Các lớp tập huấn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>UBND các tỉnh, thành phố;</li> <li>Bộ Giáo dục và Đào tạo</li> <li>Sở giáo dục và Đào tạo có trẻ em mầm non người DTTS.</li> </ul>	<p>UBND các tỉnh, thành phố, Các cơ sở giáo dục mầm non, trường tiểu học có trẻ mầm non và học sinh tiểu học người DTTS.</p> <p>UNICEF Việt Nam, Các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước</p>	<p>Xây dựng bản đồ ngôn ngữ: 2023;</p> <p>Phần mềm dạy học tiếng Việt: 2024.</p>	
19	Xây dựng Kho học liệu số về giáo dục song ngữ, tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ cho trẻ em người DTTS	Kho học liệu số được hoàn thành	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các địa phương có trẻ DTTS; Các cơ sở giáo dục mầm non có trẻ em người DTTS; Công đoàn Giáo dục Việt Nam	2023-2024	



TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
20	Nghiên cứu xây dựng và thực hiện một số chính sách đặc thù đối với giáo viên mầm non thực hiện giáo dục song ngữ, tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ cho trẻ em người DTTS	Nghị định của Chính phủ	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các bộ, ngành có liên quan	2023	
21	Huy động cán bộ, chiến sỹ bộ đội biên phòng tham gia dạy tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ cho cha mẹ trẻ mầm non là người dân tộc thiểu số; các cán bộ hưu trí, các hội viên, đoàn viên của các tổ chức đoàn thể, chính trị, xã hội tham gia hỗ trợ tăng cường tiếng Việt cho cha, mẹ trẻ mầm non người DTTS	Các văn bản phối hợp liên ngành; Các hoạt động/lớp dạy tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ.	Các địa phương có trẻ mầm non người DTTS	Các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đặc biệt là lực lượng vũ trang; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Khuyến học Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.	2022-2025	
22	Huy động các doanh nghiệp, các tổ chức, các nhân trong và ngoài nước đóng góp kinh phí, sách vở, tài liệu, học liệu, đồ dùng đồ chơi; kỹ thuật, chuyên gia... hỗ trợ việc tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ cho trẻ em mầm non người DTTS.	Kinh phí, sách vở, tài liệu, học liệu, đồ dùng đồ chơi hỗ trợ việc tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ cho trẻ em người DTTS.	Các địa phương có trẻ em mầm non người DTTS.	Các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.	2022-2025	



## II. GIÁO DỤC TIỂU HỌC

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1	Xây dựng Kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện Đề án Giai đoạn 2	Kế hoạch chi tiết của UBND các địa phương có học sinh tiểu học là người DTTS, (danh sách theo phụ lục của Đề án- Có bổ sung 3 tỉnh An Giang, Kiên Giang, Cần Thơ).	UBND các địa phương có trẻ em DTTS, Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các bộ, ngành có liên quan Bộ Giáo dục và Đào tạo	- Ban hành KH: 2021-2022 - Tổ chức thực hiện: 2022-2025.	
2	- Tổ chức hội nghị triển khai, sơ kết, tổng kết, báo cáo Thủ tướng Chính phủ; - Kiểm tra, đánh giá, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện Đề án hàng năm, từng giai đoạn và kết thúc Đề án.	Các Hội nghị;  Báo cáo kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai đề án;	Bộ Giáo dục và Đào tạo	UBND các địa phương có học sinh tiểu học là người DTTS; Các đơn vị có liên quan	HN sơ kết: 2023; HN tổng kết: 2025	
3	Thiết kế và triển khai các chương trình trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ cho HSTH vùng DTTS.	Chương trình phát thanh tăng cường Tiếng Việt trên đài phát thanh địa phương; Bài viết trên một số báo, tạp chí chuyên ngành	Các địa phương Có học sinh tiểu học người DTTS Bộ Giáo dục và Đào tạo	Đài truyền hình, truyền thanh, báo, tạp chí trung ương, địa phương Các tổ chức, cá nhân liên quan	2021-2025	

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	Tuyên truyền, phổ biến về mục đích, ý nghĩa và sự cần thiết của Đề án	Các bài viết/phóng sự chuyên đề (Báo hình, báo giấy, báo điện tử, ...)	UBND các địa phương có trẻ mầm non và học sinh tiểu học người DTTS	Đài truyền hình trung ương, địa phương Các tổ chức, cá nhân liên quan	2021-2025	
4	Nghiên cứu xây dựng và thực hiện một số chính sách đặc thù đối với học sinh tiểu học người dân tộc thiểu số.	Nghị định của Chính phủ	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các bộ, ngành có liên quan	2023-2025	
	Ban hành các cơ chế chính sách đối với học sinh tiểu học là người DTTS và giáo viên dạy học vùng DTTS của địa phương.	Nghị quyết, Đề án, chương trình của các địa phương.	UBND các địa phương có trẻ DTTS	Các đơn vị có liên quan	2023-2025	
5	Rà soát đầu tư xây dựng, mua sắm, từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất trường, lớp, trong các cơ sở giáo dục tiểu học, đặc biệt tại các điểm lẻ để nâng cao chất lượng giáo dục địa phương	- Báo cáo tình hình rà soát, thực hiện;  - Kế hoạch thực hiện chi tiết cho các trường, điểm trường.	UBND các địa phương có HSTH người DTTS	Các bộ, ngành có liên quan Các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước	2022-2025	
6	Bổ sung, thay thế, cung cấp thiết bị dạy học, đồ dùng học	Thiết bị dạy học tại các trường, điểm trường được bổ sung,	Các cơ sở giáo dục có học sinh	UBND các tỉnh học sinh tiểu học người DTTS		

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	tập học liệu phù hợp cho tất cả các điểm trường tiểu học ở các xã khó khăn, đặc biệt khó khăn có học sinh người dân tộc thiểu số, phục vụ việc tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ.	tăng cường	tiểu học người DTTS	Các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước	2022-2025	
7	Biên soạn tài liệu tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học DTTS ( lớp 5). Tập huấn cho CBQL và GV về dạy học tăng cường tiếng Việt cho HS lớp 5 vùng DTTS trên cơ sở tiếng mẹ đẻ.	-Tài liệu tăng cường tiếng Việt cho học sinh lớp 5 vùng DTTS.  - Các lớp tập huấn dành cho 45 sở GDĐT.	Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn, thẩm định.		2022- 2023	
	Biên soạn tài liệu nguồn, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên dạy học sinh tiểu học người dân tộc thiểu số.	- Tài liệu dành cho CBQL, GV được Bộ GDĐT thẩm định;  - Các lớp tập huấn được tổ chức.	Bộ Giáo dục và Đào tạo; Các sở giáo dục đào tạo có học sinh tiểu học người DTTS.	Các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước	2023-2024	

*Am*



TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	Biên soạn bộ truyện tranh về văn hóa các dân tộc phù hợp với học sinh tiểu học người dân tộc thiểu số cho các cơ sở giáo dục tiểu học vùng dân tộc thiểu số.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ Tài liệu tăng cường tiếng Việt dành cho học sinh tiểu học người DTTS phù hợp với vùng miền được thẩm định.</li> <li>- Các lớp bồi dưỡng, tập huấn.</li> </ul>	Bộ Giáo dục và Đào tạo; Các sở giáo dục đào tạo có học sinh tiểu học người DTTS.	Các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước.	2024-2025	
8	Hướng dẫn Xây dựng mô hình tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ đối với vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn	Ban hành công văn hướng dẫn xây dựng mô hình tăng cường tiếng Việt vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	- Các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước.	2022-2023	
	Nhân rộng mô hình thí điểm về tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ cho khu vực khó khăn, đặc biệt khó khăn.	Các lớp tập huấn, thực hành trực tiếp tại 09 tỉnh đại diện cho 3 vùng DTTS: Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam bộ	Bộ Giáo dục và Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- UBND, Sở GD&amp;ĐT các địa phương.</li> <li>- Các cơ sở giáo dục tiểu học có học sinh tiểu học người DTTS.</li> <li>- Các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước.</li> </ul>	2023-2025	

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
9	Kiểm tra, hỗ trợ kỹ thuật cho các vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn.	Báo cáo tình hình triển khai và kết quả thực hiện mô hình tăng cường tiếng Việt tại 09 tỉnh.	- Các sở giáo dục đào tạo có học sinh tiểu học người DTTS. - Bộ Giáo dục và Đào tạo	Những địa phương gặp khó khăn, các đơn vị có liên quan.	2022-2025	
10	Bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số cho giáo viên dạy học sinh tiểu học người DTTS trên cơ sở tiếng mẹ đẻ.	Các lớp bồi dưỡng	Các địa phương có học sinh tiểu học người DTTS; Các cơ sở giáo dục có học sinh tiểu học người DTTS.	UBND các tỉnh, thành phố có học sinh tiểu học người DTTS Các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước	2022-2025	
11	Đưa nội dung giáo dục tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ cho học sinh tiểu học người DTTS vào chương trình đào tạo giáo viên mầm non, tiểu học trong các trường đại học, cao đẳng sư phạm.	Giáo trình đào tạo sinh viên Khoa giáo dục Tiểu học	Các trường đại học, cao đẳng SP có đào tạo GVTH	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2022-2025	

*Am*



TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
12	Huy động các doanh nghiệp, các tổ chức, các nhân trong và ngoài nước đóng góp kinh phí, sách vở, tài liệu, học liệu, đồ dùng học tập ; kỹ thuật, chuyên gia... hỗ trợ việc tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ cho học sinh tiểu học người DTTS.	Kinh phí, sách vở, tài liệu, học liệu, đồ dùng học tập hỗ trợ việc tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ cho HSTH người DTTS	Các địa phương có học sinh tiểu học người DTTS	Các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.	2022-2025	

*duy*